

Số: 3248 /QĐ-UBND

Thanh Hóa, ngày 30 tháng 8 năm 2017

QUYẾT ĐỊNH
Về việc tặng danh hiệu “Tập thể Lao động xuất sắc”

CHỦ TỊCH ỦY BAN NHÂN DÂN TỈNH THANH HÓA

Căn cứ Luật Tổ chức chính quyền địa phương ngày 19/6/2015;

Căn cứ Luật Thi đua, Khen thưởng ngày 26/11/2003 và Luật sửa đổi, bổ sung một số điều của Luật Thi đua, Khen thưởng ngày 16/11/2013;

Căn cứ Nghị định số 42/2010/NĐ-CP ngày 15/4/2010; Nghị định 65/2014/NĐ-CP ngày 01/7/2014 của Chính phủ quy định chi tiết và hướng dẫn thi hành một số điều của Luật Thi đua, Khen thưởng và Luật Sửa đổi, bổ sung một số điều của Luật Thi đua, Khen thưởng;

Căn cứ Quyết định số 4479/2011/QĐ-UBND ngày 30/12/2011 của Ủy ban nhân dân tỉnh Thanh Hóa về việc ban hành Quy định về công tác thi đua, khen thưởng trên địa bàn tỉnh Thanh Hóa;

Xét đề nghị của Trưởng ban Ban Thi đua - Khen thưởng tỉnh tại Công văn số 364/BTĐKT ngày 25/8/2017,

QUYẾT ĐỊNH:

Điều 1. Tặng danh hiệu “Tập thể Lao động xuất sắc” cho 258 tập thể thuộc Ngành Giáo dục và Đào tạo tỉnh Thanh Hóa (có danh sách kèm theo), đã hoàn thành xuất sắc nhiệm vụ công tác trong năm học 2016-2017.

Tiền thưởng được thực hiện theo quy định hiện hành.

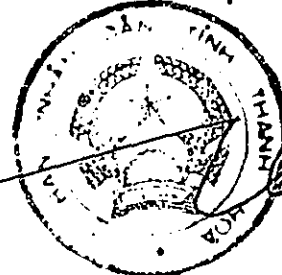
Điều 2. Quyết định này có hiệu lực thi hành từ ngày ký.

Chánh Văn phòng UBND tỉnh, Trưởng ban Ban Thi đua - Khen thưởng tỉnh; Thủ trưởng các cơ quan, đơn vị liên quan và các tập thể có tên tại Điều 1 chịu trách nhiệm thi hành Quyết định này./.

Nơi nhận:

- Như Điều 2 QĐ;
- Lưu: VT, THKH.

CHỦ TỊCH



Nguyễn Đình Xứng

DANH SÁCH CÁC TẬP THỂ
ĐƯỢC TẶNG DANH HIỆU TẬP THỂ LAO ĐỘNG XUẤT SẮC”
(Ban hành kèm theo Quyết định số 18/QĐ-UBND ngày 30 tháng 8 năm 2017
của Chủ tịch Ủy ban nhân dân tỉnh Thanh Hóa)

1. Trường Tiểu học Hà Toại, huyện Hà Trung, tỉnh Thanh Hoá;
2. Phòng Giáo dục và Đào tạo huyện Hà Trung, tỉnh Thanh Hoá;
3. Trường Trung học cơ sở Công Liêm, huyện Nông Cống, tỉnh Thanh Hóa;
4. Trường Trung học cơ sở Thăng Thọ, huyện Nông Cống, tỉnh Thanh Hóa;
5. Trường Trung học cơ sở Vạn Hòa, huyện Nông Cống, tỉnh Thanh Hóa;
6. Trường Trung học cơ sở Tế Lợi, huyện Nông Cống, tỉnh Thanh Hóa;
7. Trường Tiểu học Vạn Thiện, huyện Nông Cống, tỉnh Thanh Hóa;
8. Trường Tiểu học Tế Tân, huyện Nông Cống, tỉnh Thanh Hoá;
9. Trường Tiểu học Hoàng Giang, huyện Nông Cống, tỉnh Thanh Hoá;
10. Trường Tiểu học Thăng Bình, huyện Nông Cống, tỉnh Thanh Hóa;
11. Trường Mầm non Tượng Sơn, huyện Nông Cống, tỉnh Thanh Hóa;
12. Trường Mầm non Trung Thành, huyện Nông Cống, tỉnh Thanh Hóa;
13. Trường Mầm non Tượng Văn, huyện Nông Cống, tỉnh Thanh Hóa;
14. Trường Mầm non Tân Phúc, huyện Nông Cống, tỉnh Thanh Hóa;
15. Phòng Giáo dục và Đào tạo huyện Nông Cống, tỉnh Thanh Hóa;
16. Trường Mầm non Quảng Vọng, huyện Quảng Xương, tỉnh Thanh Hóa;
17. Trường Mầm non Quảng Định, huyện Quảng Xương, tỉnh Thanh Hóa;
18. Trường Mầm non Quảng Giao, huyện Quảng Xương, tỉnh Thanh Hóa;
19. Trường Tiểu học Quảng Lợi, huyện Quảng Xương, tỉnh Thanh Hóa;
20. Trường Tiểu học Quảng Ninh, huyện Quảng Xương, tỉnh Thanh Hóa;
21. Trường Tiểu học Quảng Thái, huyện Quảng Xương, tỉnh Thanh Hóa;
22. Trường Tiểu học Quảng Trạch, huyện Quảng Xương, tỉnh Thanh Hóa;
23. Trường Trung học cơ sở Quảng Chính, huyện Quảng Xương, tỉnh Thanh Hóa;
24. Trường Trung học cơ sở Quảng Ninh, huyện Quảng Xương, tỉnh Thanh Hóa;
25. Trường Trung học cơ sở Quảng Phong, huyện Quảng Xương, tỉnh Thanh Hóa;
26. Trường mầm non Ninh Hải, huyện Tĩnh Gia, tỉnh Thanh Hóa;

27. Trường mầm non Xuân Lâm, huyện Tĩnh Gia, tỉnh Thanh Hóa;
28. Trường Trung học cơ sở Tân Dân, huyện Tĩnh Gia, tỉnh Thanh Hóa;
29. Trường Trung học cơ sở Lương Chí, huyện Tĩnh Gia, tỉnh Thanh Hóa;
30. Trường Tiểu học Hải Châu, huyện Tĩnh Gia, tỉnh Thanh Hóa;
31. Trường Tiểu học Hải Lĩnh, huyện Tĩnh Gia, tỉnh Thanh Hóa;
32. Trường Tiểu học Nguyên Bình B, huyện Tĩnh Gia, tỉnh Thanh Hóa;
33. Trường Tiểu học Phú Sơn, huyện Tĩnh Gia, tỉnh Thanh Hóa;
34. Trường Tiểu học Tân Dân, huyện Tĩnh Gia, tỉnh Thanh Hóa;
35. Trường Tiểu học Triều Dương, huyện Tĩnh Gia, tỉnh Thanh Hóa;
36. Trường Tiểu học Thanh Sơn, huyện Tĩnh Gia, tỉnh Thanh Hóa;
37. Trường Tiểu học Các Sơn A, huyện Tĩnh Gia, tỉnh Thanh Hóa;
38. Trường Tiểu học Anh Sơn, huyện Tĩnh Gia, tỉnh Thanh Hóa;
39. Trường Tiểu học Hải Thượng, huyện Tĩnh Gia, tỉnh Thanh Hóa;
40. Trường Mầm non Thọ Xương, huyện Thọ Xuân, tỉnh Thanh Hóa;
41. Trường Mầm non Xuân Khánh, huyện Thọ Xuân, tỉnh Thanh Hóa;
42. Trường Mầm non Xuân Bái, huyện Thọ Xuân, tỉnh Thanh Hóa;
43. Trường Mầm non Tây Hồ, huyện Thọ Xuân, tỉnh Thanh Hóa;
44. Trường Tiểu học Xuân Trường, huyện Thọ Xuân, tỉnh Thanh Hóa;
45. Trường Tiểu học Tây Hồ, huyện Thọ Xuân, tỉnh Thanh Hóa;
46. Trường Trung học cơ sở Xuân Châu, huyện Thọ Xuân, tỉnh Thanh Hóa;
47. Trường Trung học cơ sở Xuân Lai, huyện Thọ Xuân, tỉnh Thanh Hóa;
48. Trường Trung học cơ sở thị trấn Sao Vàng, huyện Thọ Xuân, tỉnh Thanh Hóa;
49. Trường Mầm non Điện Biên, thành phố Thanh Hoá, tỉnh Thanh Hóa;
50. Trường Mầm non Quảng Thành, thành phố Thanh Hoá, tỉnh Thanh Hóa;
51. Trường Mầm non Tân Sơn, thành phố Thanh Hoá, tỉnh Thanh Hóa;
52. Trường Mầm non Ngôi Nhà Hạnh Phúc, thành phố Thanh Hoá, tỉnh Thanh Hóa;
53. Trường Mầm non Hòa Mỹ, thành phố Thanh Hoá, tỉnh Thanh Hóa;
54. Trường Tiểu học Đông Hải 1, thành phố Thanh Hoá, tỉnh Thanh Hóa;
55. Trường Tiểu học Đông Vệ 1, thành phố Thanh Hóa, tỉnh Thanh Hóa;

56. Trường Tiểu học Đông Vệ 2, thành phố Thanh Hóa, tỉnh Thanh Hóa;
57. Trường Tiểu học Minh Khai 1, Thành phố Thanh Hóa, tỉnh Thanh Hóa;
58. Trường Trung học cơ sở Đông Hải, thành phố Thanh Hóa, tỉnh Thanh Hóa;
59. Trường Trung học cơ sở Lê Lợi, thành phố Thanh Hóa, tỉnh Thanh Hóa;
60. Trường Trung học cơ sở Hoằng Long, thành phố Thanh Hóa, tỉnh Thanh Hóa;
61. Trường Trung học cơ sở Lý Tự Trọng, thành phố Thanh Hóa, tỉnh Thanh Hóa;
62. Trường Trung học cơ sở Nguyễn Văn Trỗi, thành phố Thanh Hóa, tỉnh Thanh Hóa;
63. Trường Trung học cơ sở Trần Phú, thành phố Thanh Hóa, tỉnh Thanh Hóa;
64. Trường Trung học cơ sở Minh Khai, thành phố Thanh Hóa, tỉnh Thanh Hóa;
65. Trường Mầm non Lam Sơn, thành phố Thanh Hoá, tỉnh Thanh Hoá;
66. Trường Mầm non Trường Thi B, thành phố Thanh Hoá, tỉnh Thanh Hoá;
67. Trường Trung học cơ sở Thiệu Văn thành phố Thanh Hóa, tỉnh Thanh Hoá;
68. Trường Tiểu học Hoàng Hoa Thám, thành phố Thanh Hóa, tỉnh Thanh Hoá;
69. Trường Trung học cơ sở Nguyễn Chích, huyện Đông Sơn, tỉnh Thanh Hóa;
70. Trường Trung học cơ sở Đông Tiến, huyện Đông Sơn, tỉnh Thanh Hóa;
71. Trường Trung học cơ sở Đông Ninh, huyện Đông Sơn, tỉnh Thanh Hóa;
72. Trường Tiểu học Thị trấn Rừng Thông, huyện Đông Sơn, tỉnh Thanh Hóa;
73. Trường Tiểu học Đông Hoàng, huyện Đông Sơn, tỉnh Thanh Hóa;
74. Trường Mầm non Đông Anh, huyện Đông Sơn, tỉnh Thanh Hóa;
75. Trường Trung học cơ sở Tân Ninh, huyện Triệu Sơn, tỉnh Thanh Hóa;
76. Trường Mầm non Thái Hòa, huyện Triệu Sơn, tỉnh Thanh Hóa;
77. Trường Mầm non Hợp Thành, huyện Triệu Sơn, tỉnh Thanh Hóa;
78. Trường Tiểu học Minh Dân, huyện Triệu Sơn, tỉnh Thanh Hóa;
79. Trường Tiểu học Hợp Thành, huyện Triệu Sơn, tỉnh Thanh Hóa;
80. Trường Mầm non Phượng Nghi, huyện Như Thanh, tỉnh Thanh Hóa;
81. Trường Mầm non Hải Vân, huyện Như Thanh, tỉnh Thanh Hóa;
82. Trường Tiểu học thị trấn Bến Sung, huyện Như Thanh, tỉnh Thanh Hóa;
83. Trường Tiểu học Phú Nhuận, huyện Như Thanh, tỉnh Thanh Hóa;
84. Trường Tiểu học Xuân Phúc, huyện Như Thanh, tỉnh Thanh Hóa;

85. Phòng Giáo dục và Đào tạo huyện Như Thanh, tỉnh Thanh Hóa;
86. Trường Mầm non Phùng Minh, huyện Ngọc Lặc, tỉnh Thanh Hóa;
87. Trường Tiểu học Ngọc Khê 2, huyện Ngọc Lặc, tỉnh Thanh Hóa;
88. Trường Tiểu học Quang Trung 1, huyện Ngọc Lặc, tỉnh Thanh Hóa;
89. Trường Trung học cơ sở thị trấn Ngọc Lặc, huyện Ngọc Lặc, tỉnh Thanh Hóa;
90. Trường Trung học cơ sở Nguyệt Án, huyện Ngọc Lặc, tỉnh Thanh Hóa;
91. Trường Mầm non Bãi Trành, huyện Như Xuân, tỉnh Thanh Hóa;
92. Trường Mầm non Yên Lễ, huyện Như Xuân, tỉnh Thanh Hóa;
93. Trường Tiểu học Bãi Trành, huyện Như Xuân, tỉnh Thanh Hóa;
94. Trường Tiểu học Thượng Ninh, huyện Như Xuân, tỉnh Thanh Hóa;
95. Trường Trung học cơ sở Dân tộc nội trú, huyện Như Xuân, tỉnh Thanh Hóa;
96. Trường Tiểu học Xuân Bình, huyện Như Xuân, tỉnh Thanh Hóa;
97. Trường Mầm non Luận Thành, huyện Thường Xuân, tỉnh Thanh Hóa;
98. Trường Mầm non Xuân Dương, huyện Thường Xuân, tỉnh Thanh Hóa;
99. Trường Tiểu học Luận Khê 2, huyện Thường Xuân, tỉnh Thanh Hóa;
100. Trường Tiểu học Thọ Thanh, huyện Thường Xuân, tỉnh Thanh Hóa;
101. Trường Tiểu học Xuân Lộc, huyện Thường Xuân, tỉnh Thanh Hóa;
102. Trường Tiểu học Yên Nhân 2, huyện Thường Xuân, tỉnh Thanh Hóa;
103. Trường Trung học cơ sở Luận Thành, huyện Thường Xuân, tỉnh Thanh Hóa;
104. Trường Trung học cơ sở Xuân Cẩm, huyện Thường Xuân, tỉnh Thanh Hóa;
105. Trường Trung học cơ sở Ngọc Phụng, huyện Thường Xuân, tỉnh Thanh Hóa;
106. Trường Tiểu học Vạn Xuân, huyện Thường Xuân, tỉnh Thanh Hóa;
107. Trường Tiểu học Xuân Cẩm, huyện Thường Xuân, tỉnh Thanh Hóa;
108. Trường Trung học cơ sở Xuân Cao, huyện Thường Xuân, tỉnh Thanh Hóa;
109. Phòng Giáo dục và Đào tạo huyện Thường Xuân, tỉnh Thanh Hóa;
110. Trường Mầm non Yên Khương, huyện Lang Chánh, tỉnh Thanh Hóa;
111. Trường Mầm non Tân Phúc, huyện Lang Chánh, tỉnh Thanh Hóa;
112. Trường Tiểu học Giao An, huyện Lang Chánh, tỉnh Thanh Hóa;
113. Trường Tiểu học Đồng Lương, huyện Lang Chánh, tỉnh Thanh Hóa;

114. Trường Tiểu học Tam Văn, huyện Lang Chánh, tỉnh Thanh Hóa;
115. Trường Trung học cơ sở Dân tộc nội trú Lang Chánh, huyện Lang Chánh, tỉnh Thanh Hóa;
116. Trường Mầm non Đồng Lương, huyện Lang Chánh, tỉnh Thanh Hóa;
117. Trường Tiểu học xã Đại Lộc, huyện Hậu Lộc, tỉnh Thanh Hóa;
118. Trường Mầm non xã Đại Lộc, huyện Hậu Lộc, tỉnh Thanh Hóa;
119. Trường Tiểu học xã Thịnh Lộc, huyện Hậu Lộc, tỉnh Thanh Hóa;
120. Trường Tiểu học Ngư Lộc 2, xã Ngư Lộc, huyện Hậu Lộc, tỉnh Thanh Hóa;
121. Trường Trung học cơ sở xã Châu Lộc, huyện Hậu Lộc, tỉnh Thanh Hóa;
122. Trường Trung học cơ sở xã Hoa Lộc, huyện Hậu Lộc, tỉnh Thanh Hóa;
123. Phòng giáo dục và Đào tạo huyện Hậu Lộc, tỉnh Thanh Hóa;
124. Trường Trung học cơ sở Vĩnh Yên, xã Vĩnh Yên, huyện Vĩnh Lộc, tỉnh Thanh Hóa;
125. Trường Trung học cơ sở Vĩnh Thành, xã Vĩnh Thành, huyện Vĩnh Lộc, tỉnh Thanh Hóa;
126. Trường Tiểu học Vĩnh Phúc, xã Vĩnh Phúc, huyện Vĩnh Lộc, tỉnh Thanh Hóa;
127. Trường Tiểu học Vĩnh Ninh, xã Vĩnh Ninh, huyện Vĩnh Lộc, tỉnh Thanh Hóa;
128. Trường Tiểu học Vĩnh Long 1, xã Vĩnh Long, huyện Vĩnh Lộc, tỉnh Thanh Hóa;
129. Trường Mầm non Vĩnh Phúc, xã Vĩnh Phúc, huyện Vĩnh Lộc, tỉnh Thanh Hóa;
130. Trường Mầm non Ba Đình, thị xã Bim Sơn, tỉnh Thanh Hóa;
131. Trường Mầm non Ngọc Trạo, thị xã Bim Sơn, tỉnh Thanh Hóa;
132. Trường Tiểu học Đông Sơn, thị xã Bim Sơn, tỉnh Thanh Hóa;
133. Trường Trung học cơ sở Ba Đình, thị xã Bim Sơn, tỉnh Thanh Hóa;
134. Trường Mầm non Thiệu Phú, huyện Thiệu Hóa, tỉnh Thanh Hóa;
135. Trường Mầm non Thiệu Giao, huyện Thiệu Hóa, tỉnh Thanh Hóa;
136. Trường Tiểu học Thiệu Giao, huyện Thiệu Hóa, tỉnh Thanh Hóa;
137. Trường Tiểu học Thị trấn Vạn Hà, huyện Thiệu Hóa, tỉnh Thanh Hóa;
138. Trường Tiểu học Thiệu Trung, huyện Thiệu Hóa, tỉnh Thanh Hóa;
139. Trường Tiểu học Thiệu Quang, huyện Thiệu Hóa, tỉnh Thanh Hóa;
140. Trường Trung học cơ sở Thiệu Quang, huyện Thiệu Hóa, tỉnh Thanh Hóa;
141. Trường Trung học cơ sở Thiệu Công, huyện Thiệu Hóa, tỉnh Thanh Hóa;

142. Trường Mầm non Thị trấn Vạn Hà, huyện Thiệu Hóa, tỉnh Thanh Hóa;
143. Trường Mầm non Thiệu Hoà, huyện Thiệu Hóa, tỉnh Thanh Hóa;
144. Trường Mầm non thị trấn Thống Nhất, huyện Yên Định, tỉnh Thanh Hóa;
145. Trường Mầm non Định Thành, huyện Yên Định, tỉnh Thanh Hóa;
146. Trường Mầm non Định Liên, huyện Yên Định, tỉnh Thanh Hóa;
147. Trường Mầm non Định Tân, huyện Yên Định, tỉnh Thanh Hoá;
148. Trường Tiểu học Yên Trung, huyện Yên Định, tỉnh Thanh Hoá;
149. Trường Tiểu học Quý Lộc, huyện Yên Định, tỉnh Thanh Hoá;
150. Trường Tiểu học Định Long, huyện Yên Định, tỉnh Thanh Hoá;
151. Trường Trung học cơ sở Yên Phong, huyện Yên Định, tỉnh Thanh Hóa;
152. Trường Trung học cơ sở thị trấn Quán Lào, huyện Yên Định, tỉnh Thanh Hóa;
153. Trường Trung học cơ sở Định Bình, huyện Yên Định, tỉnh Thanh Hoá;
154. Trường Mầm non Thị Trấn Nga Sơn, huyện Nga Sơn, tỉnh Thanh Hóa;
155. Trường Mầm non Nga Hưng, huyện Nga Sơn, tỉnh Thanh Hóa;
156. Trường Tiểu học Nga Tiến, huyện Nga Sơn, tỉnh Thanh Hóa;
157. Trường Trung học cơ sở Nga Thủy, huyện Nga Sơn, tỉnh Thanh Hóa;
158. Phòng Giáo dục & Đào tạo, huyện Nga Sơn, tỉnh Thanh Hóa;
159. Trường Mầm non Nga Yên, huyện Nga Sơn, tỉnh Thanh Hóa;
160. Trường Tiểu học Nga Thành, huyện Nga Sơn, tỉnh Thanh Hóa;
161. Trường Tiểu học Nga Thủy, huyện Nga Sơn, tỉnh Thanh Hóa;
162. Trường Tiểu học Nga Văn, huyện Nga Sơn, tỉnh Thanh Hóa;
163. Trường Mầm non Hoằng Trung, huyện Hoằng Hóa, tỉnh Thanh Hóa;
164. Trường Mầm non Hoằng Đạt, huyện Hoằng Hóa, tỉnh Thanh Hóa;
165. Trường Tiểu học Lê Tất Đắc thị trấn Bút Sơn, huyện Hoằng Hóa, tỉnh Thanh Hóa;
166. Trường Tiểu học Hoằng Hải, huyện Hoằng Hóa, tỉnh Thanh Hóa;
167. Trường Tiểu học Hoằng Trạch, huyện Hoằng Hóa, tỉnh Thanh Hóa;
168. Trường Trung học cơ sở Hoằng Lương, huyện Hoằng Hóa, tỉnh Thanh Hóa;
169. Trường Trung học cơ sở Hoằng Thắng, huyện Hoằng Hóa, tỉnh Thanh Hóa;
170. Trường Trung học cơ sở Nhữ Bá Sỹ, thị trấn Bút Sơn, huyện Hoằng Hóa, tỉnh Thanh Hóa;

171. Trường Trung học cơ sở Điền Lư, huyện Bá Thước, tỉnh Thanh Hóa;
172. Trường Trung học cơ sở Ái Thượng, huyện Bá Thước, tỉnh Thanh Hóa;
173. Trường Tiểu học Ái Thượng, huyện Bá Thước, tỉnh Thanh Hóa;
174. Trường Tiểu học Thị trấn Cảnh Nằng, huyện Bá Thước, tỉnh Thanh Hóa;
175. Trường Mầm non Điền Lư, huyện Bá Thước, tỉnh Thanh Hóa;
176. Trường Trung học cơ sở Ban Công, huyện Bá Thước, tỉnh Thanh Hóa;
177. Trường Mầm non Lương Ngoại, huyện Bá Thước, tỉnh Thanh Hóa;
178. Trường Mầm Non Cẩm Tú, huyện Cẩm Thủy, tỉnh Thanh Hóa;
179. Trường Mầm Non Cẩm Yên, huyện Cẩm Thủy, tỉnh Thanh Hóa;
180. Trường Mầm Non Thị Trấn Cẩm Thủy, huyện Cẩm Thủy, tỉnh Thanh Hóa;
181. Trường Mầm non Thành Trục, huyện Thạch Thành, tỉnh Thanh Hóa;
182. Trường Mầm non Thành Hưng, huyện Thạch Thành, tỉnh Thanh Hóa;
183. Trường Tiểu học Thành Hưng, huyện Thạch Thành, tỉnh Thanh Hóa;
184. Trường Tiểu học Thị trấn Kim Tân, huyện Thạch Thành, tỉnh Thanh Hóa;
185. Trường Tiểu học Thành Công, huyện Thạch Thành, tỉnh Thanh Hóa;
186. Trường Trung học cơ sở Thành Vân, huyện Thạch Thành, tỉnh Thanh Hóa;
187. Trường Trung học cơ sở Thạch Tượng, huyện Thạch Thành, tỉnh Thanh Hóa;
188. Trường Trung học cơ sở Thành Mỹ, huyện Thạch Thành, tỉnh Thanh Hóa;
189. Trường Trung học cơ sở Ngọc Trạo, huyện Thạch Thành, tỉnh Thanh Hóa;
190. Trường Tiểu học Thành Vinh, huyện Thạch Thành, tỉnh Thanh Hóa;
191. Trường Tiểu học Thành Mỹ, huyện Thạch Thành, tỉnh Thanh Hóa;
192. Trường Trung học cơ sở Thành Trục, huyện Thạch Thành, tỉnh Thanh Hóa;
193. Trường Trung học cơ sở Thạch Tân, huyện Thạch Thành, tỉnh Thanh Hóa;
194. Trường Mầm non Quảng Thọ, thành phố Sầm Sơn, tỉnh Thanh Hóa;
195. Trường Tiểu học Quảng Tiến 2, thành phố Sầm Sơn, tỉnh Thanh Hóa;
196. Trường Trung học cơ sở Bắc Sơn, thành phố Sầm Sơn, tỉnh Thanh Hóa;
197. Trường Mầm non Tam Lư, huyện Quan Sơn, tỉnh Thanh Hóa;
198. Trường Phổ thông dân tộc Bán trú Trung học cơ sở Tam Thanh, tỉnh Thanh Hóa;
199. Phòng Giáo dục Trung học, Sở Giáo dục và Đào tạo tỉnh Thanh Hóa;

200. Phòng Giáo dục Chuyên nghiệp, Sở Giáo dục và Đào tạo tỉnh Thanh Hóa;
201. Phòng Kế hoạch - Tài chính, Sở Giáo dục và Đào tạo tỉnh Thanh Hóa;
202. Trường Trung học phổ thông Quan Sơn 2, huyện Quan Sơn, tỉnh Thanh Hóa;
203. Trường Trung học cơ sở và Trung học phổ thông Quan Hóa, huyện Quan Hóa, tỉnh Thanh Hóa;
204. Trường Trung học phổ thông Hà Văn Mao, huyện Bá Thước, tỉnh Thanh Hóa;
205. Trường Trung học phổ thông Bắc Sơn, huyện Ngọc Lặc, tỉnh Thanh Hóa;
206. Trường Trung học phổ thông Thường Xuân 2, huyện Thường Xuân, tỉnh Thanh Hóa;
207. Trường Trung học phổ thông Cẩm Thủy 1, huyện Cẩm Thủy, tỉnh Thanh Hóa;
208. Trường Trung học phổ thông Cẩm Thủy 3, huyện Cẩm Thủy, tỉnh Thanh Hóa;
209. Trường Trung học phổ thông Như Thanh, huyện Như Thanh, tỉnh Thanh Hóa;
210. Trường Trung học phổ thông Lê Văn Linh, huyện Thọ Xuân, tỉnh Thanh Hóa;
211. Trường Trung học phổ thông Thọ Xuân 4, huyện Thọ Xuân, tỉnh Thanh Hóa;
212. Trường Trung học phổ thông Yên Định 2, huyện Yên Định, tỉnh Thanh Hóa;
213. Trường Trung học phổ thông Yên Định 3, huyện Yên Định, tỉnh Thanh Hóa;
214. Trường Trung học phổ thông Triệu Sơn, huyện Triệu Sơn, tỉnh Thanh Hóa;
215. Trường Trung học phổ thông Dương Đình Nghệ, huyện Thiệu Hóa, tỉnh Thanh Hóa;
216. Trường Trung học phổ thông Nguyễn Quán Nho, huyện Thiệu Hóa, tỉnh Thanh Hóa;
217. Trường Trung học phổ thông Đông Sơn 1, huyện Đông Sơn, tỉnh Thanh Hóa;
218. Trường Trung học phổ thông Nguyễn Mộng Tuân, huyện Đông Sơn, tỉnh Thanh Hóa;
219. Trường Trung học phổ thông Nông Cống 2, huyện Nông Cống, tỉnh Thanh Hóa;
220. Trường Trung học phổ thông Nguyễn Hoàng, huyện Hà Trung, tỉnh Thanh Hóa;
221. Trường Trung học phổ thông Ba Đình, huyện Nga Sơn, tỉnh Thanh Hóa;
222. Trường Trung học phổ thông Trần Phú, huyện Nga Sơn, tỉnh Thanh Hóa;
223. Trường Trung học phổ thông Nga Sơn, huyện Nga Sơn, tỉnh Thanh Hóa;
224. Trường Trung học phổ thông Hậu Lộc 3, huyện Hậu Lộc, tỉnh Thanh Hóa;
225. Trường Trung học phổ thông Hậu Lộc 4, huyện Hậu Lộc, tỉnh Thanh Hóa;
226. Trường Trung học phổ thông Đinh Chương Dương, huyện Hậu Lộc, tỉnh Thanh Hóa;

227. Trường Trung học phổ thông Lưu Đình Chất, huyện Hoàng Hóa, tỉnh Thanh Hóa;
228. Trường Trung học phổ thông Hoàng Hóa, huyện Hoàng Hóa, tỉnh Thanh Hóa;
229. Trường Trung học phổ thông Đặng Thai Mai, huyện Quảng Xương, tỉnh Thanh Hóa;
230. Trường Trung học phổ thông Nguyễn Xuân Nguyên, huyện Quảng Xương, tỉnh Thanh Hóa;
231. Trường Trung học phổ thông Tĩnh gia 2, huyện Tĩnh Gia, tỉnh Thanh Hóa;
232. Trường Trung học phổ thông Tĩnh gia 3, huyện Tĩnh Gia, tỉnh Thanh Hóa;
233. Trường THCS & THPT Nghi Sơn, huyện Tĩnh Gia, tỉnh Thanh Hóa;
234. Trường Trung học phổ thông Nguyễn Trãi, thành phố Thanh Hóa, tỉnh Thanh Hóa;
235. Trường Trung học phổ thông Tô Hiến Thành, thành phố Thanh Hóa, tỉnh Thanh Hóa;
236. Trường Trung học phổ thông Bim Sơn, thị xã Bim Sơn, tỉnh Thanh Hóa;
237. Trường Trung học phổ thông Lê Hồng Phong, thị xã Bim Sơn, tỉnh Thanh Hóa;
238. Trường Trung học phổ thông Sầm Sơn, thành phố Sầm Sơn, tỉnh Thanh Hóa;
239. Trường Trung học phổ thông Nguyễn Thị Lợi, thành phố Sầm Sơn, tỉnh Thanh Hóa;
240. Trung tâm Giáo dục Thường xuyên tỉnh Thanh Hóa;
241. Trung tâm Kỹ thuật - Tổng hợp - Hướng nghiệp tỉnh Thanh Hoá.;
242. Khoa Khoa học tự nhiên, Trường Đại học Hồng Đức, tỉnh Thanh Hóa;
243. Khoa Khoa học xã hội, Trường Đại học Hồng Đức, tỉnh Thanh Hóa;
244. Phòng Đảm bảo Chất lượng và Khảo thí, Trường Đại học Hồng Đức, tỉnh Thanh Hóa;
245. Phòng Công tác Học sinh - Sinh viên, Trường Đại học Hồng Đức, tỉnh Thanh Hóa;
246. Phòng Hành chính - Tổng hợp, Trường Đại học Hồng Đức, tỉnh Thanh Hóa;
247. Phòng Hợp tác Quốc tế, Trường Đại học Hồng Đức, tỉnh Thanh Hóa;
248. Phòng Quản lý đào tạo sau đại học, Trường Đại học Hồng Đức, tỉnh Thanh Hóa;
249. Phòng Quản lý đào tạo, Trường Đại học Văn hóa, Thể thao và Du lịch Thanh Hóa;
250. Phòng Đào tạo, Trường Chính trị tỉnh Thanh Hóa;
251. Khoa Nhà nước và Pháp luật, Trường Chính trị tỉnh Thanh Hóa;
252. Phòng Tài vụ, Trường Cao đẳng Y tế Thanh Hóa;
253. Phòng Công tác Học sinh - Sinh viên, Trường Cao đẳng Y tế Thanh Hóa;

- 254. Khoa Điện tử - Điện lạnh, Trường Cao đẳng Nghề công nghiệp Thanh Hóa;
- 255. Phòng Tổ chức - Hành chính, Trường Cao đẳng Nghề công nghiệp Thanh Hóa;
- 256. Khoa Điện, Trường Cao đẳng Nghề công nghiệp Thanh Hóa;
- 257. Phòng Tổ chức - Hành chính, Trường Cao đẳng Thể dục Thể thao Thanh Hóa;
- 258. Trung tâm Nghiên cứu khoa học và Ứng dụng Thể dục Thể thao, Trường Cao đẳng Thể dục Thể thao Thanh Hóa./.